

# Kế hoạch tuần III

## Chủ đề nhánh: Những con vật sống dưới nước

### Thời gian thực hiện: 1 tuần

### Từ ngày 23/12 đến ngày 27/12/2024

#### I. Mục đích yêu cầu:

##### \* Kiến thức:

- Biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống của một số con vật sống dưới nước
- Biết tập cùng cô bài tập thể dục sáng “Chú gà trống”
- Biết gọi tên các đồ chơi trong góc và biết cách chơi với từng đồ chơi.

##### \* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp, trả lời được các câu hỏi của cô, phát triển cho trẻ các lĩnh vực nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm xã hội, vận động.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay, đôi chân, phát triển cơ chân, cơ tay, tố chất vận động nhanh nhẹn giúp trẻ phát triển toàn diện.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi ở các góc.

##### \* Thái độ:

- Hào hứng trò chuyện cùng cô
- Hứng thú tập thể dục sáng cùng cô.
- Hứng thú tham gia vào các góc chơi, chơi đoàn kết cùng bạn, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi khi chơi không quăng ném bừa bãi, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

#### II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, xắc xô to
- Máy tính, loa nhạc bài hát “Đi xe lửa”
- Rổ, dây, hạt gạo, con vật xanh, đỏ, vàng để trẻ xâu vòng, giấy, màu để trẻ vẽ các con vật, gạch để trẻ xây ao nuôi cá, ao nuôi tôm, cua.
- Tranh ảnh lô tô về các con vật và đồ dùng, đồ chơi với câu chuyện về các con vật, xoong nồi, bát đĩa, các loại rau, thức ăn, đồ dùng nấu ăn để trẻ nấu ăn cho các con vật.

#### III. Tổ chức hoạt động:

Tên hoạt động	Hoạt động giáo dục
<b>Đón trẻ</b> - Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"><li>* <b>Đón trẻ:</b></li><li>- Cô mở cửa thông thoáng phòng nhóm để đón trẻ.</li><li>- Cô đón trẻ với thái độ niềm nở, ân cần, tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương khi đến lớp.</li><li>- Cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, chào cô, chào bố mẹ lễ phép.</li><li>- Cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích.</li><li>- Xem tranh ảnh về đồ chơi, quan sát đồ chơi trên giá.</li><li>- Chơi đồ chơi búp bê, bóng, một số đồ chơi các con vật sống dưới nước.</li><li>- Cô trao đổi với phụ huynh về tình trạng sức khỏe và học tập của trẻ.</li><li>* <b>Trò chuyện với trẻ:</b></li><li>- Cô trò chuyện cùng trẻ về các con vật sống dưới nước.</li></ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bé thích con vật nào và không thích con vật nào</li> <li>+ Nhà con có ao cá không.</li> <li>+ Con cá, con tôm, con cua, ốc... sống ở dưới nước.</li> <li>+ Thức ăn của con cá, tôm, cua ... là cám và cỏ.</li> <li>+ Ích lợi của con cá, tôm, cua là làm thức ăn giàu chất đạm và can xi. -</li> </ul> <p>Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước sạch, bảo vệ môi trường không để nguồn nước bị ô nhiễm ảnh hưởng đến những con vật đang sinh sống dưới nước.</p>				
<b>Thể dục sáng</b>	<p>- <b>Thể dục sáng: Tập với bài “Chú gà trống”</b></p> <p>* <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn quanh sân tập có thay đổi tốc độ đi: Đi thường, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, sau đó đứng thành vòng tròn cách đều nhau.</p> <p>* <b>Trọng động:</b></p> <p><b>BTPTC: Chú gà trống</b></p> <p>- <b>Hô hấp</b> “Gà gáy”</p> <p>+ Đưa hai tay lên miệng hít vào, thở ra làm gà gáy ờ ó o... (Tập 2-3 lần)</p> <p>- <b>Động tác 1: Tay-vai</b> “Gà vỗ cánh”</p> <p>+ TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi</p> <p>Nhịp 1: Gà vỗ cánh: Giơ thẳng 2 tay sang ngang cao bằng vai và vẫy vẫy</p> <p>Nhịp 2: Hạ tay xuống VTTCB (Tập 2-3 lần)</p> <p>- <b>Động tác 2 : Lưng-bụng</b> “Gà mổ thóc”</p> <p>+ TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.</p> <p>- Nhịp1: Cúi khom lưng, 2 tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc,tóc,tóc”</p> <p>- Nhịp 2: Đứng thẳng lên trở về tư thế ban đầu (Tập 2-3 lần)</p> <p>- <b>Động tác 3 : Chân-bật</b> “Gà bới đất”</p> <p>+ TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi</p> <p>- Nhịp 1: Gà bới đất: Trễ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói “Gà bới đất”</p> <p>- Nhịp 2: VTTCB (Tập 3 - 4 lần)</p> <p>* <b>Hồi tĩnh:</b> Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng.</p>				
	<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>
<b>Chơi tập có chủ định</b>	<p><b>NB</b></p> <p>Con cá, con tôm</p>	<p>- Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m - 1,2m</p> <p>+ TCVD:</p> <p>Kéo co</p>	<p>- VĐTN:</p> <p>Ếch ộp</p> <p>- NH: Con chim non</p>	<p><b>Truyện</b></p> <p>- Cá và chim (Nguyễn Thị Thảo)</p>	<p>Tô màu con cá</p>
<b>Dạo chơi ngoài trời</b>	<p>- Quan sát con ốc</p> <p>- Trò chơi: Nhặt ốc</p>	<p>- Quan sát con cá</p> <p>- Trò chơi: Cá bơi</p>	<p>- Chơi với vỏ hén</p> <p>- Trò chơi: Cá lớn bắt cá bé</p>	<p>- Quan sát con cua</p> <p>- Trò chơi: Cắp cua</p>	<p>-Trải nghiệm bắt chước động tác của các con vật.</p>

					- Trò chơi: Rì rà rì rà
<b>Chơi tự do</b>					
<b>Chơi ở các góc</b>	<p><b>* Trò chuyện gợi mở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi, trò chuyện, hỏi trẻ về các loại đồ chơi có trong góc chơi.</li> <li>- Góc HĐVDV: Ai thích xâu những hạt hạt, con vật màu đỏ, vàng để xâu vòng, ai thích xếp đường đi, xếp ao nuôi cá, ao nuôi tôm, cua thì các con chơi ở góc chơi này nhé.</li> <li>- Góc sách truyện: Ai thích xem tranh vẽ về các con vật thì tí nữa các con về góc tranh truyện nhé.</li> <li>- Góc búp bê: Ai thích chơi bé em búp bê, cho búp bê ăn, chơi bán hàng rau củ quả, nấu ăn thì các con chơi ở góc chơi này nhé.</li> <li>- Trước khi chơi cô, giáo dục trẻ chơi đoàn kết cùng bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</li> </ul> <p><b>* Quá trình chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô quan sát bao quát trẻ chơi, chú ý cân đối trẻ ở góc chơi.</li> <li>+ Góc HĐVDV: Xếp hình: Xâu những hạt hạt, con vật màu đỏ, vàng để tạo thành vòng, xếp đường đi, xếp ao nuôi cá, ao nuôi tôm, cua.</li> <li>+ Góc sách truyện: Tranh vẽ về các con vật.</li> <li>+ Góc búp bê: Bé em búp bê, cho búp bê ăn, chơi bán hàng rau, củ, quả, nấu ăn.</li> <li>- Trẻ vào góc chơi cô bao quát trẻ chơi và chơi cùng trẻ cô luôn hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Con đang làm gì? Con cho em búp bê ăn gì? Tranh vẽ gì? ...?</li> </ul> </li> <li>-&gt; Cô giáo dục trẻ trong khi chơi phải đoàn kết, nhường nhịn bạn, không tranh giành đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</li> </ul> <p><b>* Kết thúc:</b> Hết giờ chơi cô đến từng nhóm chơi nhận xét, động viên tuyên dương khen ngợi trẻ chơi ngoan, sau đó cho trẻ hát bài “Bạn ơi hết giờ rồi” cất dọn đồ chơi.</p>				
	<b>Chơi tập buổi chiều</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Bịt mắt bắt dê</li> <li>- Xem tranh trò chuyện về các con vật sống dưới nước</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Bong bóng xà phòng</li> <li>- Làm quen bài hát: Éch ộp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Con muỗi</li> <li>- Làm quen truyện: Cá và chim</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Nu na nu nống</li> <li>- Dạy trẻ tránh xa các nơi nguy hiểm như: ao, hồ</li> </ul>
<b>Chơi tự chọn</b>					
<b>Vệ sinh - trả trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh sạch sẽ gọn gàng, chuẩn bị tư trang cho trẻ ra về.</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, học tập của trẻ.</li> </ul>				

## Kế hoạch ngày

## Thứ 2 ngày 23 tháng 12 năm 2024

### I. Mục đích:

- Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của con “Con tôm, con cua”, ích lợi, môi trường sống của chúng; Biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống của con ốc; Biết xem tranh trò chuyện về các con vật sống dưới nước.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết được con tôm và con cua, phát triển vốn từ cho trẻ, rèn trẻ nói đúng từ “con tôm” và “con cua; Rèn sự mạnh dạn, tự tin, khả năng quan sát trả lời các câu hỏi của cô; Rèn trẻ nói đúng từ đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ khi xem tranh.
- Hứng thú trả lời các câu hỏi của cô; Giáo dục biết bảo vệ nguồn nước tránh ô nhiễm để các động vật sống dưới nước có nơi để sinh sống; Hứng thú xem tranh, trò chuyện cùng cô, thích chơi trò chơi cùng cô

### II. Chuẩn bị:

- Mô hình ao nuôi tôm, cua, chậu nhựa, rong... lô tô con tôm, cua.
- Chậu nước cá, tôm, con ốc.
- 1 chiếc vợt
- Máy tính, nhạc bài hát “Cá vàng bơi”. “Tôm cá cua”
- Tranh các con vật sống dưới nước.

### III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Chơi tập có chủ định: NB: Con cá, con tôm</b> <b>+ TCVD: Về đúng ao nuôi tôm, cá</b> <b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b> - Cô cho trẻ hát bài hát “Cá vàng bơi” trò chuyện hỏi trẻ: Bài hát nói về con gì? Ngoài con cá ra còn con gì sống ở dưới nước nữa? <b>* Hoạt động 2: Trọng tâm</b> <b>NB: Con cá, con tôm</b> <b>+ Con cá:</b> + Các con hãy nhìn xem đây là con gì? Con cá có màu gì? + Con cá đang làm gì? (Đang bơi) + Con cá này to hay nhỏ? Đây là cái gì của con cá? (Đầu, mắt miệng, mang) + Còn đây là cái gì? Cá bơi được là nhờ có gì? (Có vây, đuôi) Con cá sống ở đâu? Thức ăn của cá là gì? (cơm, bọ gậy, rong rêu...) - Chúng mình đã ăn cá chưa? (Thịt cá có nhiều vitamin và canxi cần thiết cho sự phát triển của cơ thể). -&gt; Cô khái quát: Con cá sống ở dưới nước, cá bơi bằng vây, thở bằng mang, lái bằng đuôi, cá bơi rất nhanh. <b>+ Con tôm:</b> - Cô đọc câu đố: Lưng gàn đầu, râu gàn mắt. Hai chân co quắp, mà nhảy rất tài? + Con gì đây các con?</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ chơi vui - Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời, nói</p>

<p>+ Con tôm này có đặc điểm gì?          + Đây là cái gì? (đầu tôm) Đây là gì? (mắt) Trên đầu tôm có gì đây? (râu) Còn đây là cái gì? (đuôi) Tôm có nhiều gì đây? (Chân) Con tôm sống ở đâu?          + Tôm vận động như thế nào Nuôi tôm để làm gì? Muốn có tôm ăn con phải làm gì?          -&gt; Cô khái quát: Con tôm sống ở dưới nước, có hình dáng hơi cong, có râu dài, nhiều chân nhỏ, có tài bơi lặn rất giỏi, thịt tôm có nhiều vitamin cần thiết cho sự phát triển của cơ thể.  <b>+ So sánh con cá, con tôm:</b>          + Con cá và con tôm đều sống ở đâu?          + Con cá to (có vây). Con tôm nhỏ có gì? (râu dài, bơi lặn)          - Ngoài tôm và cá sống ở dưới nước, còn con gì sống ở dưới nước nữa?          - Cho trẻ kể tên 1 số con vật khác mà trẻ biết.          -&gt; Mở rộng ngoài con tôm và con cá sống ở dưới nước ra còn có con cua, ốc, hến, trai.          - Giáo dục trẻ: Biết bảo vệ nguồn nước tránh ô nhiễm để các động vật sống dưới nước có nơi để sinh sống.  <b>+ Trò chơi: Về đúng ao nuôi tôm, cá</b>          Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  <b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b>          - Cô nhận xét giờ học, động viên khuyến khích khen ngợi trẻ.  <b>2. Dạo chơi ngoài trời:</b>  <b>* Quan sát: Con Ốc</b>          - Cô đọc câu đố:  <i>Con gì sống ở dưới đồng          Không chân cũng chẳng có tay          Lê la bò suốt cả ngày lẫn đêm          Gặp nhau chưa kịp làm quen          Đã vội vàng giấu mặt vào bên trong nhà</i>  <i>Là con gì?</i>          + Đây là con gì? (Con ốc) Con ốc màu gì? Con ốc có những đặc điểm gì? Miệng ốc có gì? (Có vẩy cứng Phần mình của con ốc thế nào? (Phồng to) Vỏ con ốc thế nào?          - Phần đuôi của con ốc thế nào? (nhỏ, nhọn có hình xoắn tròn)          - Con ốc sống ở đâu?          - Giáo dục trẻ: Biết bảo vệ nguồn nước tránh ô nhiễm để các động vật sống dưới nước có nơi để sinh sống.  <b>* Trò chơi: Nhặt ốc</b>          - Cô hướng dẫn cách chơi, cho trẻ chơi cùng cô 3-4 lần.  <b>* Chơi tự do:</b> Cô giới thiệu đồ chơi, phạm vi chơi trên sân trường. Cô cho trẻ chơi, chú ý bao quát trẻ chơi.  <b>3. Chơi tập buổi chiều:</b>  <b>* Trò chơi: Bịt mắt bắt dê (Vận động)</b></p>	<p>- Trẻ trả lời cô           - Lắng nghe           - Lắng nghe và trả lời cô           - Lắng nghe           - Trẻ so sánh           - Trẻ kể          - Trẻ chú ý lắng nghe           - Trẻ chơi trò chơi           - Trẻ trả lời cô           - Trẻ trả lời           - Trẻ trả lời.           - Trẻ trả lời.           -Trẻ nghe.</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói lại cách chơi, cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</li> <li>* <b>Xem tranh ảnh về các con vật sống dưới nước:</b></li> <li>- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đây là tranh con gì? Con cá bơi thế nào? (Bơi lượn)</li> <li>+ Còn đây là con gì? Con tôm bơi thế nào? (Con tôm bơi lùi)</li> <li>+ Đây là con gì nữa? Con cua có bơi được không?(Con cua chỉ bò được thôi)</li> </ul> </li> <li>- Ngoài con cá, tôm và con cua ra còn con gì nữa?</li> <li>- Cho trẻ kể tên (Con trai, con ốc, con hến)</li> <li>- Các con này đều sống ở đâu?</li> <li>- Giáo dục trẻ...</li> <li>* <b>Chơi tự chọn:</b> Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ tự chọn và chơi theo ý thích của mình, cô bao quát trẻ chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Trẻ chơi.</li> <li>-Trẻ chơi.</li> <li>-Trẻ trả lời.</li> <li>-Trẻ kể.</li> <li>-Trẻ chơi.</li> </ul>
--	---

### Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

**Thứ 3 ngày 24 tháng 12 năm 2024**

#### **I. Mục đích:**

- Nhớ tên bài vận động; Biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi nơi sống của con cá; Biết tên bài hát, tên tác giả.
- Rèn luyện sự phối hợp cơ thể: nhanh mắt, nhanh tay tung bóng cùng cô; Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời các câu hỏi của cô; Thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát cùng cô.
- Hứng thú tập bài vận động cùng cô; Hào hứng trả lời các câu hỏi của cô; Hào hứng hát cùng cô, thích chơi trò chơi cùng cô và bạn.

#### **II. Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ, xắc xô, vạch chuẩn, bóng nhỏ đường kính 12-15cm
- Máy tính, loa, nhạc bài hát: Cá vàng bơi,Ếch ộp
- Một sợi dây thừng
- Chậu nước thả con cá
- Một lọ nước xà phòng, 1 ống mút nhựa dài.

#### **III. Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Chơi tập có chủ định: Vận động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>BTPTC:</b> Tập với bài “Chú gà trống”</li> <li>- <b>VĐCB:</b> Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m -1,2m</li> <li>+ <b>TCVĐ:</b> Kéo co</li> <li>* <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn quanh sân tập có thay đổi tốc độ đi: Đi thường, đi nhanh ...chạy chậm dần, sau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đi theo hiệu lệnh cùng cô</li> </ul>



đó đứng thành vòng tròn cách đều nhau.

**\* Trọng động:**

**BTPTC: Chú gà trống**

- **Động tác 1: Tay-vai** “Gà vỗ cánh”

+ TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi

Nhịp 1: Gà vỗ cánh: Giơ thẳng 2 tay sang ngang cao bằng vai và vẩy vẩy

Nhịp 2: Hạ tay xuống VTTCB (Tập 2-3 lần)

- **Động tác 2 : Lung-bụng** “Gà mổ thóc”

+ TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.

- Nhịp1: Cúi khom lưng, 2 tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tốc,tốc,tốc”

- Nhịp 2: Đứng thẳng lên trở về tư thế ban đầu (Tập 2-3 lần)

- **Động tác 3 : Chân-bật** “Gà bới đất”

+ TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi

- Nhịp 1: Gà bới đất: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói “Gà bới đất”

- Nhịp 2: VTTCB (Tập 3 - 4 lần)

+ **VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m -1,2m**

Cô cho trẻ đứng đội hình hai hàng ngang đối diện nhau

- Cô làm mẫu 2 lần

+ Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích

+ Lần 2: Cô làm mẫu+ phân tích: Cô đứng đối diện với trẻ cách trẻ 1m, 2 tay trẻ cầm quả bóng khi có hiệu lệnh " Tung bóng" cô cho trẻ tung mạnh quả bóng sang cho cô, cô đón bắt bóng và đặt bóng xuống sàn lăn lại phía trẻ cho trẻ bắt lấy bóng, tiếp tục tung bóng lại cho cô.

- Cô cho 1 trẻ lên làm thử 1 lần.

- Cho trẻ thực hiện: Lần lượt từng trẻ lên thực hiện, mỗi trẻ thực hiện từ 2-3 lần

- Trong khi trẻ tập cô bao quát trẻ chú ý sửa sai.

- Cô gọi 1 trẻ lên tập lại một lần nữa và hỏi trẻ tên vận động.

- Giáo dục trẻ...

**\* TCVD: Kéo co** - Cô giới thiệu trò chơi, nói luật chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.

**\* Hồi tĩnh:** Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng.

**2. Đạo chơi ngoài trời:**

**\* Trò chơi: Cá bơi**

- Cô nói tên trò chơi và cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.

**\* Quan sát con cá**

- Các con hãy nhìn xem đây là con gì?

- Con cá có màu gì?

- Con cá đang làm gì? (Đang bơi)

- Đây là cái gì của con cá?(Đầu, mắt miệng, mang)

- Còn đây là cái gì? Cá bơi được là nhờ có gì? (Có vây, đuôi)

- Trẻ tập theo cô từng động tác, tập nhấn mạnh động tác 3

- Trẻ quan sát cô tập mẫu và lắng nghe cô phân tích

- Một trẻ lên tập  
- Trẻ lần lượt lên tập

- 1 trẻ lên tập  
- Trẻ hiểu cách chơi và chơi sôi nổi.  
- Trẻ đi nhẹ nhàng

- Trẻ chơi.

- Trẻ trả lời theo ý hiểu của trẻ

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Con cá sống ở đâu?</li> <li>- Thức ăn của cá là gì? (cơm, bọ gậy, rong rêu...)</li> <li>- Chúng mình đã ăn cá chưa? (Thịt cá có nhiều vitamin và canxi cần thiết cho sự phát triển của cơ thể). Con cá sống ở dưới nước, cá bơi bằng vây, thở bằng mang, lái bằng đuôi, cá bơi rất nhanh.</li> <li>- Giáo dục trẻ...</li> <li>* <b>Chơi tự do:</b> Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi.</li> <li><b>3. Chơi tập buổi chiều:</b></li> <li>* <b>Trò chơi: Bong bóng xà phòng</b></li> <li>- Cô nói lại cách chơi, cô tổ chức trẻ chơi 2 - 3 lần.</li> <li>* <b>Làm quen với bài hát: Éch ôp (Phòng âm nhạc)</b> (Văn Chung)</li> <li>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</li> <li>- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.</li> <li>+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?</li> <li>+ Cô trò chuyện cùng với trẻ về nội dung bài hát.</li> <li>- Cho trẻ hát theo cô 3-4 lần</li> <li>- Giáo dục trẻ ...</li> <li>* <b>Chơi tự chọn:</b> Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ tự chọn và chơi theo ý thích của mình, cô bao quát trẻ chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>-Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ hát</li> <li>- Trẻ trả lời cô</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---

### Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

**Thứ 4 ngày 25 tháng 12 năm 2024**

#### **I. Mục đích**

- Biết tên bài hát, biết vận động theo nhạc bài hát cùng cô; Biết tên gọi vỏ hến, biết cách chơi với vỏ hến; Biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.
- Rèn kỹ năng vận động cùng cô, phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc trong khi trẻ nghe hát; Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn của bàn tay, các ngón tay khi cầm vỏ hến để xếp thành ao cá; Rèn kỹ năng ghi nhớ trả lời được các câu hỏi của cô.
- Hứng thú vận động cùng cô; Hứng thú xếp ao cá bằng vỏ hến; Hứng thú nghe cô kể truyện, trả lời các câu hỏi của cô, tích cực tham gia vào các hoạt động, trò chơi.

#### **II. Chuẩn bị:**

- Dụng cụ âm nhạc cho cô và trẻ
- Máy tính, loa, nhạc bài hát “Éch ôp”, “Con chim non”
- Mỗi trẻ 1 vỏ đựng vỏ hến
- Tranh minh họa truyện, que chỉ.

#### **III. Tiến hành:**



Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Chơi tập có chủ định: Âm nhạc</b></p> <p>- <b>NDTT: VĐTN: Éch ộp</b></p> <p>- <b>NDKH: NH: Con chim non</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <p>- Cô làm tiếng kêu “Ộp ộp” hỏi trẻ đó là tiếng kêu của con gì? Có một bài hát nói về chú ếch thường cất tiếng kêu ồm ộp báo hiệu trời sắp mưa đấy. Đó là bài hát “Éch ộp” của nhạc sĩ Văn Chung các con hãy lắng nghe cô hát bài hát này nhé!</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trọng tâm</b></p> <p>- <b>VĐTN: Éch ộp</b> <b>(Văn Chung)</b></p> <p>+ <b>Cô vận động mẫu</b></p> <p>- Lần 1: Cô vận động không phân tích</p> <p>- Lần 2: Cô vận động kết hợp phân tích động tác</p> <p>+ <b>Trẻ thực hiện</b></p> <p>- Cả lớp vận động lần 1 hỏi trẻ tên bài</p> <p>- Cô cho trẻ vận động lần 2, lần 3 : (Cô chú ý sửa sai cho cả lớp, sửa động tác sai, động tác khó, động tác chưa đẹp</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ vận động dưới hình thức tổ, nhóm vận động đan xen nhau.</p> <p>- Các con vừa vận động bài hát rất hay cô tuyên dương cả lớp.</p> <p>- Giáo dục trẻ...</p> <p>- <b>Nghe hát: Con chim non</b> <b>(Lý Trọng)</b></p> <p>- Các con ơi, tiếng chim hót véo von trên cành hoa chào đón các bạn nhỏ đến trường, tiếng chim hót véo von chính là lời của bài hát “Con chim non” của nhạc sĩ (Lý Trọng) các con hãy cùng lắng nghe cô thể hiện bài hát này nhé!</p> <p>- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc</p> <p>- Cô vừa hát bài hát “Con chim non” cho các con nghe bài hát nói về chú chim non có giọng hót rất đáng yêu.</p> <p>- Cô hát lần 2. Khuyến khích trẻ thể hiện cùng cô.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ, cho trẻ làm những chú ếch con nhảy dạo chơi trong vườn trường.</p> <p><b>2. Dạo chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>* Chơi với vỏ hén: (Phòng đa năng)</b></p> <p>- Cô đưa vỏ hén ra hỏi trẻ cô có rổ gì đây? Các con cùng cô xếp ao cá bằng vỏ hén nhé!</p> <p>- Cô cho trẻ xếp ao thả cá hỏi trẻ: Ao cá được xếp bằng gì? Con xếp ao cá hình gì? Trong ao cá nuôi những con gì? (Trẻ nói con gì thì cô thả con đó vào ao) Còn nuôi con gì nữa</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời cô</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ quan sát cô vận động mẫu</p> <p>- Trẻ vận động dưới hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô giới thiệu và hát</p> <p>- Trẻ thể hiện cùng cô</p> <p>- Trẻ nhảy</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>- Con cá, con tôm, cua</p>

<p>nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- À trong ao nuôi tôm, cua, cá ngoài ra trong ao còn có cả rong, rêu nữa đấy. (Cô đặt rong rêu vào cho trẻ xem)</li> <li>- Giáo dục trẻ ...</li> <li>* <b>Trò chơi: Cá lớn bắt cá bé</b></li> <li>- Cô giới thiệu cách chơi tạo dáng các con vật sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần.</li> <li>* <b>Chơi tự do:</b> Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô chú ý bao quát trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Chơi tập buổi chiều:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Trò chơi: Con muỗi</b></li> <li>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</li> <li>* <b>Làm quen truyện: Cá và chim</b></li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>(Nguyễn Thị Thảo)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô kể cho trẻ nghe 1 lần câu chuyện “Cá và chim”</li> <li>+ Giới thiệu tên câu chuyện, tên tác giả, tên các nhân vật trong truyện.</li> <li>- Cô kể cho trẻ nghe lần 2 hỏi lại tên truyện, tên tác giả.</li> <li>- Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung chuyện.</li> <li>- Giáo dục trẻ....</li> <li>* <b>Chơi tự chọn:</b> Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ tự chọn, chơi theo ý thích của mình, bao quát trong khi trẻ chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ chơi vui</li> <li>- Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe cô kể chuyện</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chọn chơi theo ý của trẻ</li> </ul>
--	---

### Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

**Thứ 5 ngày 26 tháng 12 năm 2024**

#### **I. Mục đích**

- Nhớ tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung truyện với sự giúp đỡ của cô giáo; Biết tên gọi đặc điểm, ích lợi, nơi sống của con cua; Biết tránh xa những nơi nguy hiểm như ao, hồ.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ trả lời được các câu hỏi của cô theo nội dung truyện, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn thói quen cho trẻ nói câu đầy đủ. Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời được các câu hỏi của cô; Sử dụng ngôn ngữ mạch lạc để trả lời các câu hỏi của cô
- Hứng thú nghe cô kể truyện, trả lời các câu hỏi của cô; Hứng thú quan sát con cua; Giáo dục trẻ biết bảo vệ bản thân và tránh những nơi nguy hiểm.

#### **II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa truyện, que chỉ, mô hình ao cá, con chim giấy, con cá nhựa, con cá giấy
- Máy tính, loa, nhạc bài hát “Cá vàng bơi”, “Chim mẹ chim con”.
- Câu đố về con cua, một chậu nước, một con cua

### III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Chơi tập cú chủ định:</b>  <b>Truyện: “Cá và chim”</b>  <b>+ TCVD: “Chim bay, cá bơi”</b>  <b>*Hoạt động 1: Gây hứng thú</b>            - Cô cho trẻ hát bài hát “Cá vàng bơi” hỏi trẻ: Các con vừa hát bài gì?            - Cho trẻ ra xem ao cá hỏi trẻ: Con gì? (Con cá, con chim)  <b>* Hoạt động 2: Trọng tâm:</b>  <b>Kể chuyện: Cá và chim</b>  <b>(Nguyễn Thị Thảo)</b>            - Cô kể lần 1 (kể chậm, to, rõ ràng) Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả.            - Cô kể lần 2: Cùng tranh minh họa và đàm thoại trên tranh, kể trích dẫn.            + Câu chuyện nói về 2 bạn cá và chim rủ nhau đi chơi.            + Cá thì bơi dưới nước, còn chim thì bay trên trời.            + Hai bạn cách xa nhau nhưng tình bạn thể hiện rất gần gũi và thân thiện với nhau.            Giáo dục trẻ yêu quý bạn bè như bạn cá và chim.  <b>+ Đàm thoại:</b>            - Cô vừa kể chuyện gì? Của tác giả nào?            - Trong câu chuyện có những ai? Chim đậu ở đâu? Cá bơi ở đâu? Cá đã nói gì với chim? Chim đã trả lời cá như thế nào? Hai bạn có đi chơi cùng nhau không? Cá thì bơi dưới nước, còn chim bay ở đâu?            - Giáo dục trẻ ...            - Cô kể lần 3 bằng mô hình.  <b>+ Trò chơi: Chim bay, cá bơi</b>            - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi            - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 vòng quanh lớp.  <b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b>            - Cô nhận xét giờ học, cho trẻ hát bài “Chim mẹ chim con” làm động tác chim bay nhẹ nhàng và đi ra ngoài.</p> <p><b>2. Đạo chơi ngoài trời:</b>  <b>* Trò chơi: Cắp cua</b>            - Cô giới thiệu lại trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.  <b>* Quan sát: Con cua</b>            “Lắng nghe, lắng nghe”            - Cô đọc câu đố về “Con cua” cho trẻ nghe và đoán.            + Các con hãy nhìn xem đây là con gì? Con cua đang làm gì? (Đang bò) Đây là cái gì của con cua? Có mấy càng? Còn đây là những cái gì? Cua bò được là nhờ có gì? (Có nhiều chân) Con cua sống ở đâu? Cua được dùng để làm gì?</p>	<p>- Trẻ hát trả lời cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô kể</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi làm chim bay, cá bơi cùng cô</p> <p>- Trẻ hát làm chim bay</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Nghe gì, nghe gì.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>- Giáo dục trẻ...</p> <p>* <b>Chơi tự do:</b> Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô chú ý bao quát trẻ chơi nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết cùng bạn.</p> <p><b>3. Chơi tập buổi chiều:</b></p> <p>* <b>Trò chơi: Nu na nu nống</b></p> <p>- Cô nói lại trò chơi và cách chơi, cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>* <b>Dạy trẻ tránh xa các nơi nguy hiểm như : ao, hồ</b></p> <p>- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện "Anh em nhà thỏ".</p> <p>- Hỏi trẻ :</p> <p>+ Các con vừa được nghe câu chuyện kể về ai? Thỏ em đã chơi ở đâu?</p> <p>+ Điều gì đã xảy ra với Thỏ em? (Ngã xuống ao)</p> <p>+ Còn các con khi có người rủ ra ao chơi các con có được đi không? Vì sao?</p> <p>Các con sẽ nói như thế nào? (Tớ không đi đâu, nguy hiểm lắm)</p> <p>- Khi nhìn thấy bạn chơi cạnh ao, hồ, sông, suối các con sẽ khuyên bạn như thế nào?</p> <p>=&gt; Giáo dục trẻ : Các con ạ! Ao, hồ, sông, suối... là những nơi rất nguy hiểm, nếu chúng mình chơi gần đó chẳng may ngã xuống đó thì có thể bị ngạt nước, nước cuốn trôi , gây chết đuối . Vì vậy các con không được tự ý ra chơi ở những nơi đó nhé.</p> <p>* <b>Chơi tự chọn:</b> Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ tự chọn, chơi theo ý thích của mình, bao quát trong khi trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chọn chơi theo ý trẻ</p>
---	--

### Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

Thứ 6 ngày 27 tháng 12 năm 2024

#### I. Mục đích:

- Biết tên gọi và biết cách cầm màu bằng tay cầm thìa, giữ vở bằng tay cầm bát để tô màu con cá; Biết xem tranh truyện về các con vật sống dưới nước; Biết tên gọi, đặc điểm của của các con vật sống dưới nước.
- Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn của đôi bàn tay, cử động của các ngón tay khi cầm bút sáp màu để tô màu tranh con cá; Phát triển nhận thức, ngôn ngữ cho trẻ, trả lời rõ ràng, mạch lạc; Rèn kỹ năng suy đoán trả lời được các câu đố của cô.
- Hứng thú tô màu tranh; Yêu quý, tôn trọng các chú bộ đội; Hứng thú lắng nghe trả lời câu đố của cô, tích cực tham gia vào các hoạt động, trò chơi.

## II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ mẫu con cá, sáp màu.
- Vở tạo hình, sáp màu đủ số trẻ
- Máy tính, loa, nhạc bài hát “Cá vàng bơi”, tranh truyện về các con vật sống dưới nước.
- Chậu nước, 1 con cá thật
- Một số câu đố về các con vật sống dưới nước.

## III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Chơi tập cú chủ định:</b></p> <p><b>Tạo hình: Tô màu con cá</b> <b>+ TCVD: Thi xem đội nào nhanh</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b> Cho trẻ hát bài hát “Cá vàng bơi” trò chuyện về bài hát: - Bài hát nói về con gì? Con cá sống ở đâu? Hôm nay cô tặng cho cả lớp một bức tranh các con hãy nhìn xem đó là bức tranh gì nhé.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trọng tâm</b> <b>+ Quan sát tranh mẫu:</b> - Các con hãy nhìn xem bức tranh vẽ con gì? - Con cá sống ở đâu?(Sống ở dưới nước) - Ai có nhận xét gì về bức tranh này nào? - Cô gọi mở để trẻ nhận xét đặc điểm của con cá. + Đây là cái gì? Còn đây là gì? (Mình con cá) Cái gì đây? (Cái đuôi) Con cá sống ở đâu? + Muốn con cá này đẹp thì phải làm gì? - Các con chú ý quan sát cô tô màu nhé!</p> <p><b>+ Cô tô mẫu:</b> - Khi tô màu cô tô ở viền trước, sau đó mới tô bên trong để màu không bị chòem ra ngoài, cô tô lần lượt, cô sẽ tô màu thật mịn và đều tay. - Cô đã tô hoàn thành bức tranh của mình rồi, các con đã sẵn sàng tô chưa?</p> <p><b>+ Trẻ thực hiện:</b> - Trẻ thực hiện, cô bao quát và hướng dẫn trẻ, giúp đỡ trẻ còn lúng túng, cô bao quát và giúp trẻ yếu về kỹ năng tô hỏi trẻ: + Con đang làm gì? Con tô tranh gì? Con cá của con có màu gì? - Đa số trẻ thực hiện xong cô đưa ra tín hiệu và trẻ giơ tranh lên trưng bày.</p> <p><b>+ Nhận xét sản phẩm:</b> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét bài của mình, của bạn. - Cô nhận xét chung, động viên, khuyến khích và khen trẻ.</p>	<p>- Trẻ hát và trả lời cô</p> <p>- Trẻ quan sát tranh trả lời cô</p> <p>- Trẻ quan sát cô tô mẫu</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô</p>

<p>- Giáo dục trẻ...</p> <p>+ <b>Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* <b>Hoạt động 3: Kết thúc:</b></p> <p>- Cô nhận xét giờ học của trẻ chủ yếu là động viên khen trẻ cho trẻ thu dọn cất đồ dùng cùng cô.</p> <p><b>2. Đạo chơi ngoài trời:</b></p> <p>* <b>Trò chơi: Rì rà rì rà.</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>* <b>Trải nghiệm bắt chước động tác của các con vật..</b></p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ làm các động tác giống các con vật.</p> <p>- Côn cá thì làm gì?(Bơi) 2 tay cô đan vào nhau làm động tác bơi.</p> <p>- Con cua thì bò như thế nào? Cô và trẻ làm động tác bò giống con cua.</p> <p>- Làm con Rùa, đầu cô rụt lại làm động tác bò giống con Rùa.</p> <p>- Cô</p> <p>* <b>Chơi tự do:</b> Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô chú ý bao quát trẻ chơi nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết cùng bạn.</p> <p><b>3. Chơi tập buổi chiều:</b></p> <p>* <b>Trò chơi: Dung dăng dung dẻ</b></p> <p>- Cô nói lại tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần yêu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ tự chọn, chơi theo ý thích. Cô bao quát khi trẻ chơi.</p> <p>* <b>Đố vui về các con vật nuôi trong gia đình:</b></p> <p>“Lắng nghe, lắng nghe”</p> <p>- Cô đọc cho trẻ nghe 1 số câu đố về (Con cá, Con tôm, Con cua, Con rùa, Con ốc) và gợi ý để trẻ trả lời câu đố.</p> <p>+ <b>Câu đố về con cá vàng</b> Nhờn nhờ bơi lội lượn vòng Đuôi mềm mại như dải lụa hồng xòe ra Là con cá gì?</p> <p>+ <b>Câu đố về “Con cua”</b> Con gì tám cẳng hai càng Chẳng đi mà lại bò ngang cả ngày Đố bé, là con gì?</p> <p>+ <b>Câu đố về “Con ốc”</b> Con gì sống ở dưới đồng Không chân cũng chẳng có tay Lê la bò suốt cả ngày lẫn đêm Gặp nhau chưa kịp làm quen Đã vội vàng giấu mặt vào bên trong nhà Là con gì?</p> <p>+ <b>Câu đố về “Con tôm”</b></p>	<p>nhận xét</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe và vui chơi</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ làm theo cô.</p> <p>- Trẻ làm</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>-Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
--	---



Chân gần đầu

Râu gần mắt

Lưng còng co quắp

Mà bơi rất tài.

Là con gì?

+ *Câu đố về* “Con cá chép”

Con gì trên mép có râu

Cuối năm cùng Táo quân về trời

Là con gì?

+ *Câu đố về* “Con rùa”

Da trâu đầu rắn, chân ngắn cổ dài

Chẳng cần đào đất,

Vẫn cần đến mai?

- Giáo dục trẻ...

\* **Chơi tự chọn:** Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ tự chọn và chơi theo ý thích. Cô bao quát khi trẻ chơi.

- Trẻ trả lời

- Trẻ chơi ngoan

**Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ**

**ĐÁNH GIÁ NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

**NGƯỜI KIỂM TRA KẾ HOẠCH**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**Đoàn Thị Nga**

# KẾ HOẠCH NGÀY

## Thứ 7 ngày 28 tháng 12 năm 2024

### I. Tên hoạt động:

\* Hoạt động chính trong ngày:

- DCNT: Chơi với bóng
- CTCCĐ: NB Con Cá, con Tôm.
- CTBC: Rèn nề nếp vệ sinh.

### II. Cách thực hiện:

Thời gian	Hoạt động
6h30-7h50	1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện.
7h50-8h20	2. Thể dục sáng : Tập theo nhịp đếm 1- 4
8h20-9h	3. Dạo chơi ngoài trời: - Chơi với bóng - TC: Bóng tròn to - Chơi tự do
9h-9h20	4. Ôn CTCCĐ: NB: Con Cá, con Tôm
9h20-10h00	5. Chơi, hoạt động ở các góc:
10h00-11h	6. Ăn bữa chính:
11h-13h30	7. Ngủ
13h30-14h	8. Ăn bữa phụ:
14h-15h	9. CTBC: - TC: Nu na nu nống - Rèn nề nếp vệ sinh - Chơi tự chọn
15h -16h	10. Ăn bữa chính:
16h-17h00	11. Vệ sinh, trả trẻ.

TÀI LIỆU HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.mas.edu.vn lúc 08:10 23/12/2024  
bởi Nguyễn Thị Vân (30297317\_vanmt) - Mầm Non Gia Tân